

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VIETINBANK NĂM 2014

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát NH TMCP CTVN đã trình và được đại HĐCĐ thông qua theo Quyết định số 047/2013/QĐ-BKS-NHCT43 ngày 04/05/2013;

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 của VietinBank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Căn cứ vào kết quả kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của VietinBank và kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2013 của Ban Kiểm soát NH TMCP Công Thương Việt Nam.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 về hoạt động của Ban kiểm soát và tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank năm 2013 như sau:

### I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2013, Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cùng các bộ phận trực thuộc đã tiếp tục củng cố và hoàn thiện mô hình để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao. Bao gồm:

- Chuyển đổi mô hình KTNB, bộ phận KTNB (thuộc Vòng kiểm soát 3) đã được tách bạch chức năng, nhiệm vụ theo đúng Thông tư 44/2011/TT- NHNN.
- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy định nội bộ của Ban kiểm soát và bộ phận KTNB.
- Giám sát hoạt động kinh doanh của Vietinbank, đánh giá các chỉ số an toàn, hiệu quả và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam;
- Giám sát sự biến động về tình hình nắm giữ cổ phần Vietinbank của những cổ đông lớn và người có liên quan sở hữu từ 5% cổ phần Vietinbank và các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát Vietinbank.
- Chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ từ Trụ sở chính tới các chi nhánh và công ty con của VietinBank;
- Thực hiện thẩm định độc lập báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2013 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam;
- Đầu mối làm việc, giải trình với các cơ quan thanh tra, kiểm tra ngoại ngành vào làm việc tại VietinBank.
- Các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và theo đề nghị của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Vietinbank.

### II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cụ thể

#### 1. Hoàn thiện mô hình tổ chức, xây dựng cơ chế, quy chế, quy trình:

##### \*Về công tác chuyển đổi mô hình, hoàn thiện tổ chức bộ máy KTNB:

Năm 2013 cùng với sự nỗ lực của toàn hệ thống NHTMCP CTVN trong việc thực hiện lộ trình tái cơ cấu Ngân hàng, BKS đã đề xuất HĐQT chuyển đổi bộ máy KTNB, tiếp



tục thực hiện chiến lược hoàn thiện và từng bước chuẩn hóa bộ máy KTNB bộ theo quy định của NHNN và thông lệ quốc tế. Tháng 4/2013, Bộ máy KTNB đã được HĐQT phê chuẩn chuyển đổi mô hình, đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN. Theo đó, KTNB là vòng kiểm soát thứ 3 trong hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank, sau vòng thứ nhất là đội ngũ tác nghiệp và vòng thứ 2 là bộ phận hậu kiểm, các bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ....đảm bảo phù hợp với quy định của NHNN.

Kể từ ngày 15/04/2013, bộ máy KTNB **trực thuộc sự quản lý, chỉ đạo điều hành của Ban kiểm soát** gồm phòng KTNB Trụ sở chính (đổi tên từ phòng Kiểm toán Giám sát hoạt động) và hai phòng KTNB KV đặt tại VPĐD Miền Trung và Miền Nam, với số lượng cán bộ trung bình trong năm là 57 kiểm toán viên.

Theo đó Phòng Kiểm toán tuân thủ và 26 Phòng KTNBKV với hơn 300 cán bộ trước thuộc sự chỉ đạo của BKS từ 15/04/2013 được chuyển về Ban điều hành trực thuộc Khối rủi ro.

Để bổ sung thêm nhân lực cho KTNB sau khi thay đổi mô hình, Ban kiểm soát đã chỉ đạo bộ máy KTNB rà soát, lựa chọn nguồn nhân lực có kinh nghiệm ở các Chi nhánh và tuyển dụng những nhân sự xuất sắc từ bên ngoài. Thực hiện đào tạo tổng thể, toàn diện và liên tục cho cả bộ máy để tăng cường kỹ năng cho các kiểm toán viên.

Đến nay, về cơ bản đã ổn định tổ chức nhân sự và hoạt động của các Phòng Kiểm toán nội bộ theo mô hình mới, từng bước chuyên nghiệp hoá công tác KTNB, đảm bảo hoạt động của bộ máy KTNB được thông suốt và hiệu quả.

**\* Về việc xây dựng quy chế, quy trình:**

Sau khi lấy ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, BKS tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy định nội bộ của Ban kiểm soát và bộ phận KTNB. Trong năm 2013, BKS đã đề xuất HĐQT thông qua và ký ban hành 05 văn bản thay thế; ban hành mới các quy định, quy trình hoạt động của Ban kiểm soát và bộ máy KTNB, cụ thể:

Văn bản số 047/2013/QĐ-BKS-NHCT43 ngày 04/05/2013 về Quy chế tổ chức hoạt động của BKS.

Văn bản số 1041/2013/QĐ-HĐQT47 ngày 29/06/2013 về Quy chế tổ chức và hoạt động của bộ máy KTNB.

Văn bản số 050/2013/QĐ-BKS-NHCT47 ngày 15/07/2013 về Quy trình KTNB tại hệ thống NHTMCP Công Thương.

Văn bản số 077/2013/QĐ-BKS-NHCT47 ngày 30/09/2013 về quy trình thẩm định BCTC hợp nhất.

Văn bản số 083/2013/QĐ-BKS-NHCT47 ngày 28/12/2013 về quy trình tạm thời kiểm toán nghiệp vụ Phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố trong hệ thống Vietinbank.

**\* Về việc xây dựng các ứng dụng, công cụ phục vụ công tác kiểm toán:**

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp hệ thống Sysmon, nghiên cứu khai thác các sản phẩm báo cáo trên hệ thống thông tin MIS mới của VietinBank.

Xây dựng hồ sơ rủi ro trong đó đã đưa vào thử nghiệm chương trình đánh giá rủi ro hoạt động của các Chi nhánh dựa trên kết quả chấm điểm các tiêu chí định lượng và định tính, đáp ứng các quy định của NHNN tại Thông tư 44/TT-NHNN. Đây là một trong những công cụ đặc lực hỗ trợ cho công tác định hướng, lập kế hoạch KTNB hàng năm và điều chỉnh kế hoạch KTNB trong từng thời kỳ.

Tiếp tục phối hợp với các phòng nghiệp vụ trong quá trình xây dựng và ban hành các văn bản, quy định, quy trình, các chương trình hiện đại hoá, các module nghiệp vụ... đảm bảo sự giám sát ngay từ khâu xây dựng văn bản quy trình, quy chế của ngân hàng.

**2. Công tác giám sát, đánh giá hoạt động của hệ thống**

Hàng tháng qua công tác giám sát hoạt động hệ thống; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các NQ và định hướng của HĐQT, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của Ban điều hành và kết quả kiểm toán của KTNB; BKS đã lập báo cáo gửi HĐQT và BĐH về

công tác giám sát và những nhận xét đánh giá của BKS về việc chấp hành cơ chế chính sách và cập nhật các VB pháp quy mới tại hệ thống Vietinbank; quy mô, xu hướng tăng trưởng TTS, chất lượng và hiệu quả hoạt động tín dụng và đầu tư, hoạt động góp vốn, mua cổ phần; Hoạt động kinh doanh ngoại tệ, công tác huy động vốn, đánh giá tương quan thu nhập-chi phí của các chi nhánh và công ty con; Giám sát, đánh giá việc tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động của Ngân hàng; Giám sát quy mô tăng trưởng và thị phần, năng lực cạnh tranh của Ngân hàng; Giám sát, đánh giá thường xuyên đối với chất lượng tín dụng, nợ nhóm 2, nợ xấu, phân tích nguyên nhân, thực trạng và đề xuất biện pháp cụ thể; Giám sát, đánh giá hoạt động của các công ty con.

Ngoài ra BKS còn chỉ đạo bộ phận KTNB qua các đoàn kiểm toán rà soát, đánh giá hệ thống văn bản, cơ chế, quy định, quy trình của Vietinbank nhằm phát hiện các hạn chế, bất cập, các chốt kiểm soát chưa hiệu quả để tham mưu, đề xuất với Ban lãnh đạo NHCT các vấn đề cần lưu ý, cần hoàn thiện, tăng cường giám sát và ngăn ngừa rủi ro để từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng.

### **3. Giám sát biến động nắm giữ cổ phần của cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần Vietinbank; các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát cùng những người có liên quan.**

Việc theo dõi, giám sát biến động nắm giữ cổ phần của cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần VietinBank và thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát cùng những người có liên quan đã được Ban kiểm soát thực hiện theo dõi thường xuyên, hàng tháng đều có báo cáo giám sát biến động việc nắm giữ cổ phần của các đối tượng thuộc diện phải giám sát. Theo kết quả giám sát của Ban kiểm soát, trong năm 2013, một số người có liên quan của thành viên Ban điều hành đã thực hiện giao dịch mua/bán cổ phiếu CTG tuy nhiên các trường hợp này đều thực hiện đăng ký với Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin theo đúng quy định.

### **4. Chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ**

Trong năm 2013, công tác kiểm toán nội bộ được Ban Kiểm soát chỉ đạo thực hiện kiểm toán từ các phòng ban trụ sở chính tới các trung tâm, chi nhánh và công ty con. Phạm vi kiểm toán nội bộ đã được triển khai tới hầu hết các mặt nghiệp vụ của ngân hàng, không chỉ dừng lại ở một số nghiệp vụ chính như các năm trước. Phương thức nhận định, đánh giá rủi ro cũng thay đổi cơ bản, đi sâu vào bản chất của từng sai sót, tồn tại để nhận diện được những dấu hiệu rủi ro của đơn vị nhằm cảnh báo sớm cho các đơn vị thực hiện nhanh các biện pháp khắc phục; chỉnh sửa hoàn thiện những sai sót; hạn chế trong hồ sơ nhằm ngăn ngừa rủi ro cho đơn vị được kiểm toán.

Trong năm 2013, KTNB đã kiểm toán tại 48 đơn vị, bao gồm:

(i)- kiểm toán trực tiếp tại 38 CN gồm 36 đoàn kiểm toán toàn diện và 02 đoàn kiểm toán nghiệp vụ tín dụng trong đó có Chi nhánh Lào.

(ii)- kiểm toán 05 phòng ban nghiệp vụ Trụ sở chính NHCT.

(iii)- kiểm toán 04 công ty con và 01 Trung tâm: Cty TNHH MTV vàng bạc đá quý, Cty TNHH MTV Quản lý Quỹ, Cty Chuyển tiền toàn cầu, Cty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản, Trung tâm CNTT.

Đối với hoạt động xây dựng cơ bản đã kiểm tra quyết toán hoàn thành 45 công trình và 39 hạng mục, gói thầu; kiểm tra thực tế tại 4 chi nhánh.

Ban kiểm soát cũng đã chỉ đạo KTNB thực hiện kiểm tra theo các chuyên đề trong năm 2013, bao gồm:

(i)- Kiểm toán 05 ngành hàng: Bất động sản, Giấy, Nông lâm thủy sản, Sắt thép và Vận tải thủy với tổng dư nợ đã kiểm tra là 79.712 tỷ đồng (chiếm 24,4% so với dư nợ toàn hệ thống);

(ii)- Kiểm toán các doanh nghiệp cho vay nuôi trồng và chế biến cá tra, cá basa.

(iii)- Chọn mẫu kiểm toán, đánh giá thực trạng chất lượng dư nợ cho vay của hệ thống NHCT đến 28/02/2013.

(iv)- Kiểm toán, đánh giá rủi ro đối với một số nhóm KH có dư nợ cấp tín dụng lớn tại NHCT.

Ngoài ra KTNB còn tham gia xử lý nhiều vụ việc phát sinh theo yêu cầu của HĐQT, Ban điều hành.

Qua công tác kiểm toán; bộ phận KTNB đã chỉ ra những hạn chế trong quản trị điều hành cũng như việc thực hiện các định hướng của Ban lãnh đạo tại đơn vị được kiểm toán; đồng thời nêu ra các sai sót, tồn tại trong quá trình chấp hành quy chế; quy trình nghiệp vụ; các sai sót tiềm ẩn rủi ro, đưa ra các kiến nghị, giải pháp nhằm hạn chế khả năng tổn thất, đặc biệt trong hoạt động đầu tư, tín dụng. Đồng thời, báo cáo các vấn đề nổi cộm của Chi nhánh cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Tại nhiều Biên bản kiểm toán đã chỉ ra một số tồn tại dẫn đến hoạt động kinh doanh của Chi nhánh đang tiềm ẩn rủi ro, tỉ trọng nợ nhóm 2, nợ xấu, nợ XLRR cao, hiệu quả kinh doanh thấp hoặc có lỗ lũy kế trong kỳ kiểm toán.

Qua kết quả kiểm toán, Ban kiểm soát đã tổng hợp đánh giá và đưa ra các đề xuất kiến nghị tại các cuộc họp HĐQT và đã được Hội đồng Quản trị, Ban điều hành; lãnh đạo các Chi nhánh, công ty con; các phòng nghiệp vụ Trụ sở chính chỉ đạo các bộ phận, đơn vị liên quan nghiên cứu, khắc phục, chỉnh sửa, hoàn thiện, xử lý dứt điểm các vấn đề, đảm bảo hiệu quả hoạt động an toàn, bền vững cho NHCTVN.

## **II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETINBANK NĂM 2013**

Kinh tế thế giới năm 2013 vẫn còn nhiều bất ổn và biến động phức tạp. Mặc dù có một vài dấu hiệu tích cực cho thấy các hoạt động kinh tế đang phục hồi trở lại sau suy thoái nhưng triển vọng kinh tế toàn cầu nhìn chung chưa vững chắc, nhất là đối với các nền kinh tế đang phát triển.

Ở trong nước, nhìn chung kinh tế vĩ mô cơ bản giữ ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, tăng trưởng tín dụng vào những tháng cuối năm có những cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế - xã hội cả nước vẫn còn những hạn chế; bất cập mà tiếp tục phải đối mặt trong năm 2014 như lạm phát ở mức an toàn nhưng còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, sức cầu của nền kinh tế yếu, khả năng hấp thụ vốn của doanh nghiệp thấp...

Mặc dù vậy, với các định hướng đúng đắn, sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành và sự nỗ lực, cố gắng của toàn hệ thống, hoạt động kinh doanh của NHCTVN vẫn ổn định và đạt được kết quả khả quan, các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu đều có mức tăng trưởng tốt, đặc biệt tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu ngành ngân hàng về lợi nhuận và nộp ngân sách.

### **1. Về việc chấp hành các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và NHNN**

Vietinbank đã chấp hành, thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ và NHNN, xây dựng chương trình hành động và thực thi có hiệu quả những giải pháp bảo đảm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện chính sách tài chính, tiền tệ chặt chẽ. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của NHNN về chế độ tỉ giá giao dịch, trạng thái ngoại hối, tăng trưởng tín dụng, cho vay hỗ trợ đối với lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu... góp phần ổn định, phục hồi tăng trưởng kinh tế. Vietinbank luôn giữ vững vị trí là ngân hàng cung ứng vốn lớn nhất trên thị trường liên ngân hàng, không chỉ đảm bảo thanh khoản cho mình mà còn tích cực hỗ trợ thanh khoản cho các NHTM khác góp phần thực thi chính sách tiền tệ quốc gia, ổn định và giữ an toàn hoạt động của toàn Ngành.

### **2. Về việc thực hiện các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của ngân hàng**

Trong năm 2013, với việc tăng vốn điều lệ lên 37.234 tỷ đồng (tăng 42% so với năm 2012), vốn chủ sở hữu đạt hơn 54 ngàn tỷ đồng, VietinBank đã trở thành NHTM có vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu lớn nhất trong hệ thống NHTM Việt Nam. Đồng thời, VietinBank

hiện cũng là NHTM cổ phần có cơ cấu cổ đông mạnh nhất Việt Nam với 27,76% cổ phần của 02 đối tác chiến lược nước ngoài là BTMU và IFC, cổ đông thiểu số chiếm 7,78% và NHNN vẫn là cổ đông chi phối với cổ phần nắm giữ 64,46%. Vốn điều lệ tăng thêm đã được VietinBank sử dụng để tăng cường năng lực tài chính, củng cố hoạt động, tập trung tái cấu trúc bộ máy, tăng trưởng tín dụng, mở rộng mạng lưới hoạt động, đầu tư cơ sở vật chất công nghệ và phát triển dịch vụ mới, mở rộng hoạt động đầu tư liên doanh, góp vốn.

Đi đôi với việc chủ động nâng cao năng lực tài chính, tăng vốn thành công, VietinBank tiếp tục tăng cường kiểm soát chặt chẽ các hoạt động sử dụng vốn, đặc biệt ở các danh mục có rủi ro cao như giảm tỷ lệ cho vay không có tài sản bảo đảm; giảm tỷ lệ cho vay các lĩnh vực như bất động sản, VLXD; tàu thuyền; chứng khoán...; giảm tỷ lệ cho vay trung dài hạn,... đảm bảo tuân thủ đúng giới hạn về tỷ lệ nguồn ngắn hạn cho vay trung dài hạn và các giới hạn an toàn trong hoạt động ngân hàng theo các quy định hiện hành.

Nhìn chung, Vietinbank chấp hành nghiêm túc các giới hạn an toàn hoạt động theo quy định của Nhà nước, trong cả năm 2013, hệ số an toàn vốn tối thiểu luôn ở mức trên 10% (quy định hiện hành là 9%). Một số trường hợp cấp GHTD đặc biệt, VietinBank đều đã trình xin ý kiến chấp thuận của NHNN, Thủ tướng Chính phủ và thực hiện theo văn bản phê duyệt.

### **3. Về việc duy trì, cải tiến và mức độ hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ VietinBank**

Thông qua kết quả KTNB, về cơ bản BKS đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietinbank đã được thiết lập đầy đủ và thường xuyên có sự rà soát, cải tiến, bổ sung nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; đi đôi với việc nâng cấp bộ máy quản lý rủi ro và đổi mới mô hình hoạt động kinh doanh đồng thời ban hành đồng bộ các quy chế, quy trình nghiệp vụ; thường xuyên rà soát sửa đổi các văn bản cho phù hợp với các quy định và thực tế; hoạt động của Vietinbank đang hướng tới Phát triển-bền vững.

Năm 2013, VietinBank tiếp tục nghiên cứu phân tích thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị nội bộ và xây dựng thành công các khung quản trị nội bộ. Đặc biệt, khung quản lý rủi ro tín dụng đã thiết lập đầy đủ 03 vòng kiểm soát; xây dựng hệ thống chính sách đồng bộ cho nghiệp vụ tín dụng, tài trợ thương mại, đầu tư, phái sinh; xây dựng mô hình đo lường rủi ro tín dụng và phát triển các công cụ hỗ trợ quản lý rủi ro tín dụng. Đồng thời, VietinBank cũng xây dựng thành công khung quản lý tài sản nợ có, khung quản trị nguồn nhân lực.

Thực hiện tái cấu trúc ngân hàng với việc đổi mới toàn diện mô hình, cơ cấu tổ chức theo hướng quản lý tập trung theo chiều dọc đối với từng Khối nhằm chuyên môn hóa sâu theo từng phân khúc khách hàng. Nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả sử dụng nhân sự trong việc: Thành lập Khối kinh doanh vốn và thị trường tạo đầu mối tham gia thị trường, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, tăng hiệu quả hoạt động, mang lại lợi nhuận cao cho ngân hàng; Thành lập Khối Bán lẻ và Khối Khách hàng doanh nghiệp, quản lý theo chiều dọc từ trụ sở chính đến các chi nhánh, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh luôn hướng tới khách hàng, đáp ứng và thỏa mãn tất cả các nhu cầu tài chính của từng phân khúc khách hàng; Thành lập bộ máy kiểm tra kiểm soát nội bộ (KTKSNB) gồm phòng KTKSNB tại Trụ sở chính, 26 phòng KTKSNB khu vực và 150 bộ phận KTKSNB tại 150 chi nhánh để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của toàn bộ hệ thống; Tập trung hóa khâu kiểm soát thẩm định, kiểm soát giải ngân, tách bạch giữa khâu quan hệ khách hàng với khâu thẩm định nhằm tăng tính chuyên nghiệp trong bán hàng, thẩm định cấp tín dụng.

Thực hiện đổi mới chiến lược nhân sự, VietinBank đã nghiên cứu các thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị nhân sự, tư vấn dự án ORP để triển khai hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách theo hướng tập trung hóa các chức năng và chuyển dần từ quản lý nhân sự theo sự vụ sang quản lý nhân sự theo chiến lược. Năm 2013, VietinBank đã thực hiện đổi mới phương pháp đánh giá cán bộ, đổi mới phương pháp tính định biên lao động, gắn kết quả

thực hiện công việc với việc trả lương theo từng vị trí và năng suất lao động (KPI); nâng cao công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực; bên cạnh việc chú trọng quan tâm đến công tác quy hoạch cán bộ theo từng vị trí công việc và đổi mới nhận thức về rủi ro nhân sự, triển khai công tác tự đánh giá rủi ro và các biện pháp kiểm soát nhằm hỗ trợ công tác quản lý nhân sự.

Thông qua đánh giá hiệu quả hoạt động của từng đơn vị mạng lưới, Vietinbank đã kiện toàn hệ thống, đổi tên của 08 chi nhánh; mở mới 2 chi nhánh, 18 phòng giao dịch; 01 văn phòng đại diện tại Myanmar và sắp xếp lại hoạt động các phòng giao dịch hiện hữu, đưa tổng số chi nhánh của VietinBank lên 152 chi nhánh với trên 1.000 phòng giao dịch. VietinBank đã được NHNN chấp thuận mở thêm 50 phòng giao dịch trong nước và hoàn thiện các thủ tục mở phòng giao dịch Pakse tại Chi nhánh Lào.

Năm 2013, Vietinbank cũng tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện các dự án công nghệ thông tin, thay thế phần mềm Ngân hàng lõi, nhằm tăng cường năng lực quản trị, chủ động trong công tác giám sát rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động toàn hệ thống.

Cùng với việc hoàn thiện phát triển các mặt hoạt động nghiệp vụ, Ban lãnh đạo đã xác định văn hóa doanh nghiệp có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tạo ra bản sắc riêng, lợi thế cạnh tranh và là chuẩn mực đạo đức, hành vi của lãnh đạo, cán bộ, người lao động với tư duy đúng, định hướng đúng và hành động đúng. Vietinbank đã hoàn thành việc xây dựng và truyền thông sâu rộng 7 giá trị cốt lõi trong văn hóa Vietinbank, tạo ra sự gắn kết của toàn thể cán bộ nhân viên trong hệ thống, tạo động lực cho người lao động quyết tâm nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách và giúp cho cán bộ nhân viên hiểu được giá trị của bản thân với VietinBank.

Bên cạnh những thay đổi mạnh mẽ trong công tác quản trị rủi ro, tái cơ cấu; cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng, qua công tác kiểm toán nội bộ nhận thấy, mặc dù Ngân hàng đã rất nỗ lực trong việc thiết lập, duy trì, hoàn thiện và nâng cấp hệ thống kiểm soát nội bộ nhưng tại một vài đơn vị/chi nhánh vẫn tồn tại và lặp lại tình trạng chưa tuân thủ đúng quy định, quy trình nghiệp vụ, đặc biệt là việc tuân thủ quy trình tín dụng cùng với những nguyên nhân khách quan do khủng hoảng kinh tế kéo dài dẫn đến sức khỏe của các doanh nghiệp đang dần suy yếu; làm phát sinh tăng nợ xấu, nợ nhóm 2, ảnh hưởng đến hoạt động của các Chi nhánh và toàn hệ thống. Nguyên nhân chủ yếu do: (i) ý thức về vai trò và trách nhiệm kiểm soát của từng khâu, từng cấp, đặc biệt là cấp cán bộ tác nghiệp (vòng bảo vệ 1) chưa cao; (ii) công tác quản trị, điều hành, giám sát tại một số Chi nhánh chưa sâu sát, chưa hiệu quả; (iii) tại một số Chi nhánh, đội ngũ cán bộ tác nghiệp trẻ tuổi, năng động nhưng kinh nghiệm, nghiệp vụ còn non yếu; bản lĩnh nghề nghiệp chưa vững vàng; (iv) một số đơn vị tại địa bàn đặc thù chưa tuyển dụng và bố trí được đầy đủ nhân lực phù hợp.

Với những kết quả trên, trong năm 2013, các định hướng hoạt động, chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ của VietinBank đã tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật, của Chính phủ, NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước, cũng như Điều lệ tổ chức hoạt động và quy định nội bộ của VietinBank. Về cơ bản, hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank đã được thiết lập đầy đủ, có hiệu lực; hoạt động của toàn hệ thống ổn định, hiệu quả, tăng trưởng, phát triển về mọi mặt, kết quả kinh doanh hoàn thành vượt mức mọi chỉ tiêu tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013.

#### **4. Về kết quả tài chính đã được kiểm toán năm 2013 của VietinBank**

Căn cứ Báo cáo tài chính do Vietinbank lập; căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam. Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với BCTC hợp nhất của Ngân hàng. Theo đó, BCTC hợp nhất của Vietinbank, xét trên các khía cạnh trọng yếu, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2013 và kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm

tài chính kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kế toán; Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2013 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Vietinbank theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán các TCTD. Ban kiểm soát đã trình Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam kết quả thẩm định các BCTC cho năm tài chính 2013 của Ngân hàng và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

❖ Báo cáo tài chính của Vietinbank theo các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng cũng như kết quả kinh doanh cho giai đoạn từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2013, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 của Ngân hàng Nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

❖ Các số liệu chủ yếu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2013 của Ngân hàng như sau:

*Đơn vị: tỷ đồng*

| Chỉ tiêu                                  | Thực hiện năm 2013 | Thực hiện năm 2012 | % tăng so với 2012 | Kế hoạch ĐHĐCĐ 2013 (sau đ/c) | % đạt so với chỉ tiêu của ĐHĐCĐ năm 2013 |
|-------------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------------------|------------------------------------------|
| Tổng tài sản                              | 576.368            | 503.530            | 14,5%              | 535.000                       | 108%                                     |
| Nguồn vốn huy động                        | 511.670            | 460.082            | 11,2%              | 475.000                       | 108%                                     |
| Dư nợ cho vay và đầu tư                   | 536.460            | 467.879            | 14,7%              | 503.000                       | 107%                                     |
| <i>Trong đó: Dư nợ cho vay</i>            | <i>376.289</i>     | <i>333.356</i>     | <i>12,9%</i>       |                               |                                          |
| Tỷ lệ nợ xấu/Dư nợ tín dụng               | 0,82%              | 1,35%              |                    | < 3%                          | Đạt                                      |
| Lợi nhuận trước thuế                      | 7.751              | 8.168              | -5,1%              | 7.500                         | 103%                                     |
| Vốn chủ sở hữu                            | 54.075             | 33.625             | 60,8%              | 52.000                        | 104%                                     |
| Trong đó: Vốn điều lệ                     | 37.234             | 26.218             | 42,0%              | 37.234                        | Đạt                                      |
| ROA                                       | 1,4%               | 1,7%               |                    | 1,3-1,5%                      | Đạt                                      |
| ROE                                       | 13,7%              | 19,9%              |                    | 13-15%                        | Đạt                                      |
| Hệ số an toàn vốn (CAR)                   | 13,2%              | 10,33%             |                    | ≥10%                          | Đạt                                      |
| Chi trả cổ tức (% tính trên VDL cuối năm) | 10%                | 16%                |                    | 10%                           | Đạt                                      |

Năm 2013, kinh tế Việt Nam vẫn chưa phục hồi, tăng trưởng ở mức thấp, mặc dù môi trường hoạt động vĩ mô đã có cải thiện tuy nhiên sức cầu của nền kinh tế rất yếu, sản xuất tiếp tục đình trệ, một số ngành có chỉ số tồn kho hàng hóa vẫn đứng ở mức cao, số lượng doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động còn lớn và xuất hiện yếu tố giảm phát đáng lo ngại. Do vậy, hoạt động toàn ngành Ngân hàng tiếp tục khó khăn, mức tăng trưởng tín dụng không đạt kế hoạch 12%, chất lượng tín dụng tiếp tục suy giảm, nợ xấu, nợ cơ cấu tăng mạnh. Mặt bằng lãi suất huy động, cho vay đều giảm mạnh trong khi chất lượng tài sản có suy giảm, chi phí dự phòng tăng cao đã làm cho lợi nhuận của ngành Ngân hàng bị thu hẹp đáng kể. Hầu hết các TCTD đều phải điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận năm 2013 và đa phần lợi nhuận thực hiện đều thấp hơn so với kết quả năm 2012.

Trong bối cảnh khó khăn trên, kết thúc năm 2013 kết quả hoạt động kinh doanh của Vietinbank rất khả quan; để đạt được những thành công này là những nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận. Vietinbank đã thực hiện hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao, trở thành NHTM có vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu lớn nhất; cơ cấu cổ đông mạnh nhất ngành Ngân hàng với hai cổ đông chiến lược nước ngoài là IFC và BTMU.

Trong hoạt động tín dụng, Vietinbank tiếp tục chủ động sàng lọc khách hàng, chấp nhận tăng trưởng ở mức hợp lý và an toàn, chất lượng tín dụng của Vietinbank mặc dù có sự suy giảm nhưng quy mô và tỷ lệ nợ nhóm 2, nợ xấu vẫn ở mức thấp nhất trong khối TCTDNN và thấp hơn nhiều so với tỷ lệ nợ xấu trung bình ngành. Trong khi đó, hệ số an toàn vốn hợp nhất của Vietinbank luôn ở mức trên 10%, cao hơn nhiều so với tỷ lệ quy định hiện hành của NHNN. Vietinbank vẫn tiếp tục dẫn đầu ngành Ngân hàng về lợi nhuận đạt được, các chỉ số sinh lời đều đạt ở mức cao so với các TCTD khác. Nhìn chung, trong bối cảnh kinh doanh khó khăn của năm 2013, Vietinbank vẫn là một trong những TCTD đi đầu, hoạt động tăng trưởng, an toàn, và hiệu quả.

### **III. NHIỆM VỤ NĂM 2014 VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **1. Nhiệm vụ năm 2014**

Để tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó, trong năm 2014, Ban kiểm soát đã xác định nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu là hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ máy Kiểm toán nội bộ nhằm có đủ năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao, góp phần tích cực giám sát, hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động cho Ngân hàng và cổ đông. Cụ thể:

➤ Tiếp tục kiện toàn bộ máy kiểm toán nội bộ, rà soát, đánh giá, phân loại cán bộ để có chính sách nhân sự phù hợp đối với Phòng KTNB TSC. Đồng thời, tìm kiếm, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng tốt cho 02 Phòng KTNB Khu vực Miền Trung và Miền Nam. Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ KTNB; đặc biệt là công tác lập kế hoạch, triển khai thực hiện 01 cuộc kiểm toán cụ thể (đối với Trưởng/ phó đoàn KTNB); kỹ năng kiểm toán; phát hiện sai sót, gian lận, nhận diện rủi ro, đánh giá hệ thống KSNB theo từng mảng nghiệp vụ, Đơn vị..., để khuyến nghị, tư vấn đối với đơn vị được kiểm toán. Đồng thời, đào tạo công tác đảm bảo chất lượng cuộc kiểm toán đối với toàn bộ KTV nội bộ.

➤ Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các văn bản về quy chế, quy trình về kiểm toán nội bộ để đảm bảo tính thống nhất và nâng cao chất lượng của kiểm toán nội bộ.

➤ Duy trì và nâng cấp các chương trình phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm tra, giám sát của các bộ phận nghiệp vụ nhằm phát hiện, cảnh báo kịp thời các rủi ro tiềm ẩn, đảm bảo quản trị rủi ro hệ thống hoạt động an toàn, hiệu quả.

➤ Tiếp tục nghiên cứu, lập hồ sơ rủi ro đối với NHCTVN nói chung; các nghiệp vụ ngân hàng và các đơn vị thuộc hệ thống NHCT nói riêng. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kế hoạch hoá, chỉ đạo điều hành và định hướng hoạt động kiểm toán.

➤ Về công tác giám sát hoạt động: Giám sát các chỉ số an toàn trong hoạt động ngân hàng; phân tích, đánh giá độc lập đối với hiệu quả HĐKD hàng tháng của NHCT để chỉ ra điểm mạnh, các cơ hội và rủi ro tiềm ẩn/hiện hữu về danh mục tín dụng, đầu tư; rủi ro ngành hàng/lĩnh vực; rủi ro nhóm KHLQ và rủi ro danh mục TSBĐ, theo đó nâng cao chất lượng của các đề xuất, khuyến nghị cho HĐQT và BĐH nhằm giảm thiểu rủi ro trong hoạt động, đảm bảo hệ thống NHCT phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.

➤ Thực hiện kế hoạch kiểm toán đơn vị (Chi nhánh, Cty con, các phòng ban tại Trụ sở chính...) được Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát phê duyệt. Trong đó, sẽ kiểm toán, đánh giá hiệu quả của các sản phẩm, dịch vụ thuộc Khối bán lẻ, khối KHDN; đánh giá việc tuân thủ quy định của NHNN, NHCT và hiệu quả hoạt động của việc phê duyệt tín dụng và kiểm soát giải ngân tập trung tại Trụ sở chính NHCT; kiểm toán các DA chiến lược về CNTT.

➤ Tăng cường hơn nữa sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa các bộ phận trực thuộc Ban Kiểm soát với các phòng/ban Trụ sở chính trong định hướng chỉ đạo kiểm tra, kiểm

toán cũng như chấn chỉnh, khắc phục sai sót nghiệp vụ, chia sẻ, thu thập, xử lý thông tin kịp thời; để thực hiện nhiệm vụ quản trị rủi ro của hệ thống được chuyên sâu và chặt chẽ.

➤ Tiếp tục công việc đầu mối hỗ trợ các đơn vị phục vụ công tác Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, trong đó tập trung vào việc phối hợp với đơn vị được thanh tra để giải trình đối với các dự thảo Biên bản của Thanh tra CP và Kiểm toán NN.

## **2. Kiến nghị**

Trên cơ sở thông tin giám sát hoạt động kinh doanh của hệ thống năm 2013 và kết quả thẩm định BCTC năm 2013 của NHCTVN, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2013 đã được Hội đồng Quản trị trình bày trước Đại hội.

Đồng thời, Ban kiểm soát cũng đề xuất một số nội dung với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Vietinbank như sau:

➤ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tăng trưởng tài sản, tín dụng, đầu tư, nguồn vốn và thị phần hoạt động đảm bảo mục tiêu chiến lược của Ngân hàng, an toàn và hiệu quả, đồng thời tuân thủ quy định, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN.

➤ Kiểm soát chặt chẽ các khoản cấp tín dụng tiềm ẩn rủi ro, khoản cấp tín dụng mới, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước đồng thời an toàn, hiệu quả hoạt động cho NH.

➤ Tiếp tục rà soát và có các biện pháp thu hồi nợ, xử lý các khoản tín dụng quá hạn, nợ nhóm 2, nợ xấu; nợ XLRR để nhanh chóng thu hồi; chủ động kiểm soát chất lượng tín dụng và các tác động đến tình hình tài chính của Ngân hàng khi Thông tư 02/2013/TT-NHNN có hiệu lực áp dụng.

➤ Tiếp tục duy trì hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản, cơ chế, quy trình kiểm soát đối với mọi hoạt động nghiệp vụ, mọi khâu của hoạt động kinh doanh; tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ; nâng cao nhận thức về vai trò kiểm soát nội bộ ở mọi cấp cán bộ nhằm đảm bảo mọi hoạt động tuân thủ đúng quy định, quy trình nghiệp vụ; mọi sai phạm đều được chấn chỉnh, xử lý, kịp thời.

➤ Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, rà soát và sắp xếp lại nguồn lao động, tiếp tục đổi mới cơ chế tiền lương, đảm bảo hiệu quả và năng suất sử dụng lao động tốt nhất. Lưu ý việc bố trí cơ cấu và đào tạo cán bộ phù hợp, đặc biệt đối với cán bộ mới tuyển dụng, cán bộ thiếu kinh nghiệm nghiệp vụ và kinh nghiệm quản lý, đảm bảo hiệu quả của công tác tuyển dụng, đào tạo, bố trí và sử dụng cán bộ.

➤ Chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ của Ngân hàng cũng như các Công ty con trực thuộc nghiên cứu, xác định chiến lược, cơ cấu và tỷ trọng đầu tư, góp vốn, mua cổ phần phù hợp, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng các mục tiêu về thanh khoản và an toàn hoạt động của Ngân hàng.

➤ Đẩy mạnh tiến độ triển khai các dự án nâng cấp CNTT và hiện đại hóa ngân hàng; đảm bảo các bộ phận nghiệp vụ có công cụ đo lường và quản trị dữ liệu rủi ro hệ thống, chủ động đề kháng với các rủi ro ngày càng tăng trong hoạt động Ngân hàng.

➤ Đẩy mạnh hoạt động Ngân hàng bán lẻ, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh và tăng cường thu nhập ngoài lãi cho Ngân hàng.

➤ Đẩy mạnh công tác truyền thông và thương xuyên, chủ động thực hiện các biện pháp duy trì, nâng cao uy tín, thương hiệu cho Vietinbank, đảm bảo hình ảnh và giá trị của Ngân hàng được truyền thông đầy đủ, kịp thời tới khách hàng, cổ đông và các bên có liên quan.

*Với trọng trách được cổ đông giao phó, với sự năng động, sáng tạo và làm việc không mệt mỏi của các thành viên HĐQT, với sự quán xuyến và hết lòng vì công việc của*

*Ban điều hành cùng với sự chuyển biến tích cực trong quản trị điều hành của các chi nhánh, các phòng ban Trụ sở chính và các đơn vị thành viên. Ban kiểm soát tin tưởng rằng VietinBank sẽ đạt được nhiều thành tựu to lớn và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu và định hướng đã đề ra đáp lại sự tin yêu của các cổ đông và khách hàng.*

*Ban Kiểm soát NHTMCP Công Thương kính chúc các quý vị đại biểu, các vị khách quý cùng các cổ đông của NHCT một năm dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và gặt hái nhiều thành công.*

*Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!*



TRẦN THỊ LỆ NGÀ